

SEMINAR

HƯỚNG DẪN THI SÁT HẠCH KỸ SƯ CNTT

Người trình bày: Nguyễn Khánh

- Giới thiệu về kỳ thi sát hạch
- Giới thiệu cấu trúc một đề thi sát hạch
- Giới thiệu về nội dung và tài liệu kỳ thi FE
- Hướng dẫn cách ôn tập
- Một số điểm cần lưu ý để đạt được kết quả tốt trong kỳ thi



1969 Những kỳ sát hạch đầu tiên được tổ chức (Lớp I và II)

1970 Trở thành sát hạch quốc gia

1984 Thành lập Trung tâm sát hạch kỹ sư CNTT (JITEC)

Các loại hình được bổ sung, xem xét và chỉnh sửa để đáp ứng yêu cầu xã hội

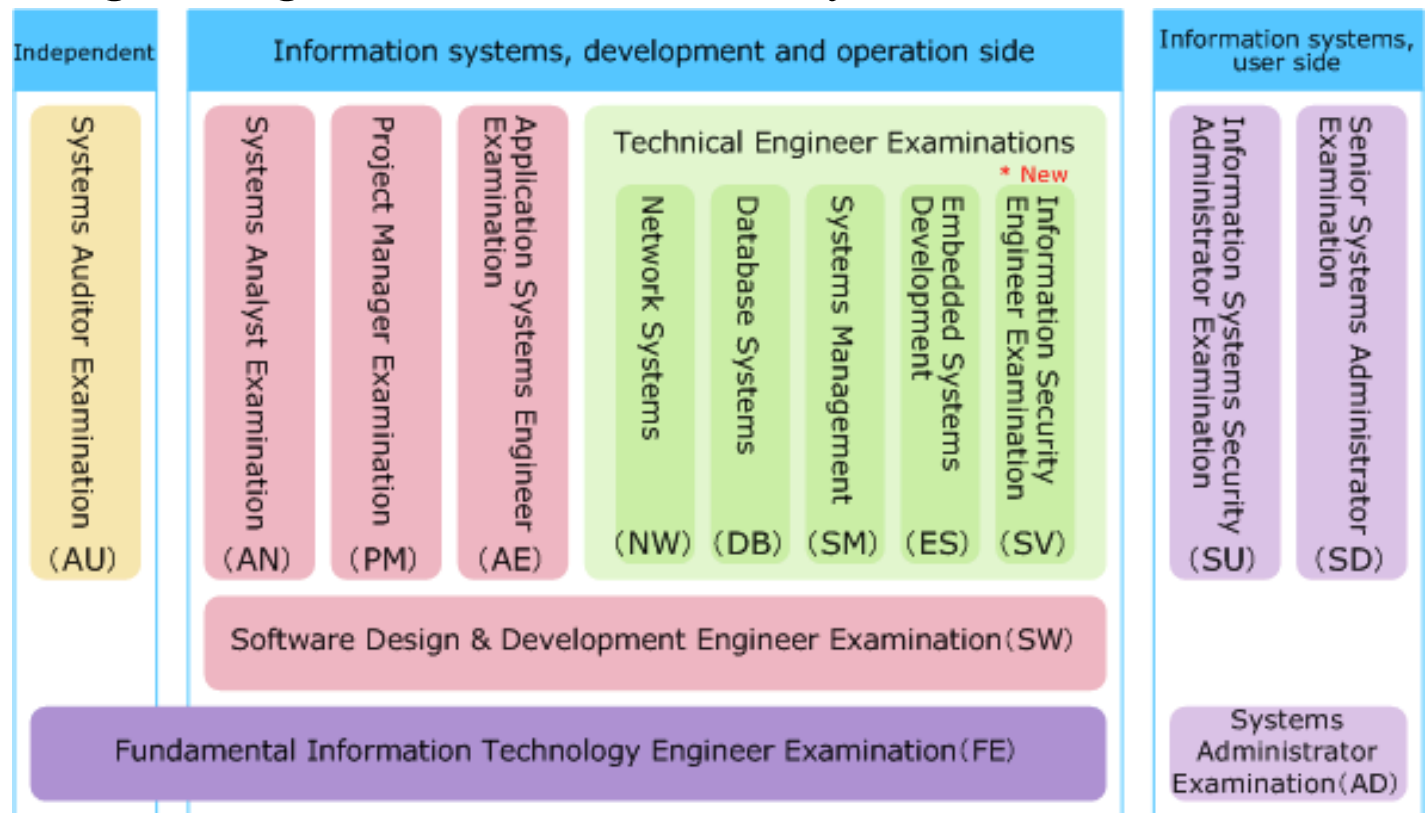
2004 JITEC trở thành một phần của Cục xúc tiến CNTT Nhật Bản, một cơ quan quản lý độc lập dưới (sự chỉ đạo của) Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

Giới thiệu về kỳ thi sát hạch kỹ sư CNTT

- Xuất xứ:
 - Triển khai tại Nhật Bản gần 40 năm
 - Hiện đang được triển khai tại 11 nước gồm: Trung quốc, Thái Lan, Philippin, Việt Nam, Malaysia, Mông cổ v.v..
- Mục đích:
 - Kiểm tra và đánh giá và chứng nhận kỹ năng của người tham dự.
 - Cung cấp cho những nhà tuyển dụng những đánh giá khách quan về trình độ của các ứng viên.

Giới thiệu về kỳ thi sát hạch kỹ sư CNTT

- Nội dung thi:
 - Tại Nhật có 13 cấp độ khác nhau tương ứng với 13 ngành nghề về CNTT hiện nay.



Giới thiệu về kỳ thi sát hạch kỹ sư CNTT

- Tại Việt Nam hiện nay có 4 cấp độ được triển khai
 - FE (Fundamental Engineering): Kỹ sư cơ bản
 - SW (Software Engineering): Kỹ sư phần mềm
 - NW (Networking Engineering): Kỹ sư mạng máy tính
 - DB (DataBase Engineering): Kỹ sư cơ sở dữ liệu

- Kiến thức rất rộng (gồm tất cả những vấn đề liên quan đến lĩnh vực bạn đăng ký dự thi)
- Kiểm tra cả lý thuyết và thực hành
- Thời gian thi rất dài và căng thẳng
- Yêu cầu điểm đạt rất cao (65%)

Khuyến khích dự thi sát hạch CNTT

- CP Nhật Bản: visa làm việc
- VITEC, AOTS, CICC: ưu tiên tuyển đi học
- VINASA, doanh nghiệp VN và NB ưu tiên tuyển dụng, đề bạt (không chỉ những người đã đỗ, mà cả những người có kết quả đáp ứng yêu cầu cụ thể của doanh nghiệp,
- Trường học xem xét áp dụng, làm điểm môn học, hỗ trợ sinh viên đi thi

Bạn được gì khi tham dự kỳ thi

- Bạn có cơ hội ôn lại, bổ sung kiến thức, cũng như biết được xã hội cần gì từ lĩnh vực bạn sẽ làm việc
- Bạn được Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam chứng nhận kỹ năng làm việc cho bạn
- Bạn có cơ hội được Bộ Khoa học Công nghệ Việt Nam giới thiệu tu nghiệp hoặc làm việc tại Nhật Bản
- Bạn có cơ hội chứng minh mình đủ năng lực nếu bạn muốn làm việc tại một công ty Nhật
- Bạn đóng góp một phần nhỏ vào việc nâng cao hình ảnh nguồn nhân lực Việt Nam với các đối tác quốc tế, đặc biệt là các đối tác Nhật Bản

Cấu trúc của một đề thi

- Kỳ thi buổi sáng:
 - Số câu: 80 câu trắc nghiệm
 - Thời gian: 150 phút
 - Nội dung: Tất cả các lĩnh vực
- Kỳ thi buổi chiều:
 - Số câu hỏi: 13 câu – Chọn 7 câu
 - Thời gian: 150 phút
 - Nội dung: Cơ bản, mạng, thuật toán, ngôn ngữ lập trình

[[Mẫu đề thi lý thuyết](#)]

[[Mẫu đề thi thực hành](#)]

Nội dung thi sát hạch

Loại hình	Kỹ sư CNTT Cơ bản (FE)	Kỹ sư Thiết kế & phát triển phần mềm (SW)	Kỹ sư hệ thống mạng (NW)	Kỹ sư hệ thống CSDL (DB)
Lĩnh vực				
I- Cơ sở Khoa học Máy tính	Mức 2	Mức 3		
II- Hệ thống Máy tính	Mức 1	Mức 2	Mức 2 (*)	Mức 2
III- Phát triển và Vận hành Hệ thống	Mức 1	Mức 2	Mức 2	Mức 2
IV- Công nghệ Mạng	Mức 1	Mức 2	Mức 3 (*)	
V- Công nghệ CSDL	Mức 1	Mức 2		Mức 3 (*)
VI- An ninh, chuẩn hoá	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 2
VII- Tin học hoá và Quản lý	Mức 1			
Cách thi	Trắc nghiệm trên giấy	Trắc nghiệm trên giấy	Trắc nghiệm trên giấy	Trắc nghiệm trên giấy
Số câu hỏi	80 (bắt buộc)	80 (bắt buộc)	50 (bắt buộc)	50 (bắt buộc)
Thời gian làm bài thi:	150 phút, từ 9h00 đến 11h30	150 phút, từ 9h00 đến 11h30	90 phút, từ 9h00 đến 10h30	90 phút, từ 9h00 đến 10h30

Khung kiến thức chung và phạm vi đối với từng loại hình

	Lĩnh vực	FE	SW	NW	DB
1	Khoa học máy tính (CS)	2	3		
2	Hệ thống máy tính (SYS)	1	2	2	2
3	Phát triển vận hành (DEV)	1	2	2	2
4	Công nghệ mạng (NW)	1	2	3	
5	Công nghệ CSDL (DB)	1	2		3
6	An ninh chuẩn hoá (SS)	1	2	3	2
7	Tin học hoá và quản lý (CM)	1			

FE 80 câu, (25 CS, 25 SYS, 10 DEV, 5 NW, 5 DB, 10 Khác) 150 phút, chọn 1 trong 4 phương án

Tổng hợp về sát hạch CNTT

(Số liệu thống kê năm 2005)

Loại hình	Thí sinh	Thí sinh đỗ	Tỷ lệ đỗ
FE	1762	296	16,8%
SW	135	16	12%
NW	59	0	0%
Tổng	1956	312	16%

Thực tế số lượng dự thi ở VN chưa nhiều;
Những nơi dự thi nhiều là ĐNCN, ĐHBK, FPT, DSP...

Các điểm cần lưu ý trong kỳ thi

- Chuẩn bị kỹ trong kỳ thi (Ôn luyện sách và luyện các câu hỏi)
- Đọc kỹ đề mẫu để biết rõ cấu trúc đề thi và biết mình phải làm gì khi thi
- Làm thử trước đó 1 số đề để biết cách canh thời gian
- Nắm rõ chiến thuật thi trắc nghiệm
- Chuẩn bị sức khỏe thật tốt khi bước vào kỳ thi

Chiến thuật thi trắc nghiệm – Tổng thể

- Làm câu dễ và sở trường của mình trước (Chắc chắn và tạo hưng phấn).
- Ghi lại ra giấy mã câu chưa làm được.
- Đối với các câu hỏi dài hoặc tính toán phức tạp nên để lại sau
- Khi hết giờ nhưng còn câu chưa làm nên đánh theo một vắn. Ví dụ: chọn a hết.

Các phương pháp thi trắc nghiệm

- Nhận diện
- Loại suy
- Đối chiếu

Một số Website tham khảo

- Trung tâm sát hạch và hỗ trợ đào tạo VITEC
 - <http://www.vitec.org.vn>

Cảm ơn quý vị và các bạn đã chú ý lắng nghe !

Chúc các bạn thành công!